

Số: 17/2023/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 07 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Vàng Văn Q, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83/Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147/Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị T và anh Vàng Văn Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị T và anh Vàng Văn Q thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Chị Hà Thị T và anh Vàng Văn Q có hai con chung chưa thành niên là Vàng Công B, sinh ngày 01/7/2006 và Vàng Vũ H, sinh ngày 04/12/2010. Chị Hà Thị T và anh Vàng Văn Q thỏa thuận như sau:

Anh Vàng Văn Q là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Vàng Công B và Vàng Vũ H cho đến khi hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi), không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Vàng Văn Q không yêu cầu chị Hà Thị T cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Chị Hà Thị T có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Q. Anh Q có quyền yêu cầu chị T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Chị Hà Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của anh Vàng Văn Q.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Hà Thị T và anh Vàng Văn Q, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Hà Thị T và anh Vàng Văn Q mỗi người phải chịu 75.000^d (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự chị Hà Thị T tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh Q phải nộp. Tổng cộng chị Hà Thị T phải nộp là 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Hà Thị T đã nộp 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000964 ngày 19/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Lai Châu. Nay 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị T được trả lại số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Hua Nà, huyện, tỉnh Lai Châu;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đoàn Trung Phước